

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 331/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Phạm Đình D - sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ dân phố Phan Bội C2, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa

- *Bị đơn*: Bà Ngô Thị Tuyết N - sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn T4, xã Diên S, huyện D, Khánh Hòa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Đình D và bà Ngô Thị Tuyết N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông D và bà N xác nhận không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông D và bà N xác nhận không có tài sản chung.

- Về án phí: Ông Phạm Đình D nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (trong đó ông D tự nguyện nộp thay 75.000 đồng tiền án phí cho bà Ngô Thị Tuyết N) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà ông D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012216 ngày 21/10/2022. Ông Phạm Đình D đã nộp đủ án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho ông D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- UBND thị trấn D;
(nơi đăng ký kết hôn - giấy kết hôn số .../2015);
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương